

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-ST
Ngày 10 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH HÀ GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đoàn Ngọc Vĩnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Vân, ông Nguyễn Đình Bình.

- Thư ký phiên toà: Bà Hồ Quỳnh Trang là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang tham gia phiên toà: Bà Đặng Thị Lài - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm, phòng xét xử Hình sự - Hội trường tầng III, trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang và tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang. Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 14/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Mua Mí H, sinh năm 1980, tại xã Sủng C, huyện Y, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Xã Sủng C, huyện Y, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Mua Nhè G (đã chết) và bà Giàng Thị D, sinh năm 1960; có vợ: Giàng Thị C, sinh năm 1973; con: có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/7/2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xử phạt 09 năm tù về tội giết người, hiện đã được xóa án tích; bị cáo bị bắt ngày 15/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Minh Hoàng - Trợ giúp viên pháp lý; địa chỉ nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang; vắng mặt (đơn xin xét xử vắng mặt ngày 05/9/2022).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Giàng Thị C, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn Làng P, xã Sủng C, huyện Y, tỉnh Hà Giang; vắng mặt (đơn xin xét xử vắng mặt ngày 05/9/2022).

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng: Ông Giàng Mí P; ông Giàng Mí Tr; ông Sính Sính P, ông Giàng Mí N; vắng mặt.

+ Cảnh sát THAHS và HTTP Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang: Đồng chí Doãn Duy Dương; Nguyễn Văn Ân; Cung Đức Huy; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đầu tháng 6 năm 2022, Mua Mí H được anh họ là Mua Mí Th (tên gọi khác là Mua Mí Th), trú tại thôn Làng P, xã Sủng C, huyện Y, tỉnh Hà Giang cho một ít ma túy gói bằng nilon màu xanh, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục và dạng bột, H thường xuyên cất giấu trên quần áo mặc trên người, thỉnh thoảng trích một phần nhỏ ra để sử dụng bằng hình thức hít qua đường hô hấp. Đến sáng ngày 15/6/2022, Sính Sính P, trú tại thôn Cháng P B, xã Sủng T, huyện Y, Giàng Mí Tr, trú tại thôn Mào P, xã Sủng C, huyện Y, Giàng Mí N, trú tại thôn Sàng S, xã Sủng C, huyện Y đến giúp gia đình H cấy lúa. Khoảng 8 giờ cùng ngày, H một mình vào trong phòng ngủ của mình, lấy gói ma túy được Th cho ra chia gói ma túy thành 03 phần, một phần H cất ở trong ví da màu đen rồi cất vào túi áo ngực đang mặc, sau đó cất vào túi quần sau đang mặc, một phần H cất ở trong bao thuốc lá Thăng Long và một phần cất ở túi áo đang mặc trên người. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày sau khi cấy lúa xong mọi người cùng nhau về nhà H ăn cơm, được một lúc thì Giàng Mí P, trú tại thôn Hồng N A, xã Sủng Th, huyện Y một mình đi xe máy đến nhà H, H mời P vào ăn cơm cùng, ăn được một lúc thì một số người được gia đình H thuê đi về trước, lúc này N và P ăn xong đi ra ngoài hiên nhà, thấy vậy H mời N và P vào phòng ngủ của mình hút thuốc, N và P đồng ý và cùng H đi vào phòng, H lấy 01 gói ma túy từ trong túi áo ngực bên trái đang treo trên tường ở trong phòng ngủ, mở gói ma túy trên lấy một phần vào 01 mảnh giấy bạc có gắn một đoạn kim loại (*dạng thép ly*) làm tay cầm đang để trên ghế nhựa màu xanh, phần ma túy còn lại H gói lại cất xuống gầm ghế nhựa đang ngồi, sau đó dùng bật lửa gas vỏ nhựa màu xanh đốt bên dưới giấy bạc để sử dụng ma túy bằng hình thức hít qua đường hô hấp, sau đó H mời P và N cùng sử dụng, P đồng ý sử dụng, còn N không biết đó là thuốc gì nên từ chối không sử dụng và đứng dậy đi về còn P lên giường ngủ. Sau khi N về, H mời P1 và Tr vào phòng ngủ của H sử dụng ma túy thì cả hai đồng ý. H tiếp tục lấy gói ma túy đang để dưới ghế nhựa đang ngồi ra chia một phần vào mảnh giấy bạc vừa sử dụng trước đó, dùng bật lửa hơi rồi cả ba người lần lượt sử dụng bằng hình thức hít qua đường hô hấp, phần ma túy còn lại H cất ở dưới gầm ghế H đang ngồi. Đến 16 giờ 50 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Y phát hiện bắt quả tang Mua Mí H, Sính Sính P, Giàng Mí Tr và Giàng Mí P có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tiến hành thu giữ toàn bộ tang vật để điều tra theo quy định của pháp luật.

Cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Mua Mí H tại Thôn Cháng L, xã Sủng C, huyện Y thu giữ: 01 xilanh nhựa, có cả kim tiêm và nắp đầy kim tiêm, loại 03ml/cc đã qua sử dụng; 02 mảnh giấy bạc có vết ám khói màu đen; 01 bao dứa màu đỏ, có in hoa văn nhiều màu sắc, bên trong có 01 hộp bằng gỗ màu nâu, dạng hình hồ lô, kích

thước dài 40cm, bản rộng nhất 14cm, dày 03cm, bên trong có 01 cân dạng cân tiểu ly tự chế.

Ngày 16/6/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang đã phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành cân tịnh xác định khối lượng tang vật, kết quả khối lượng chất màu trắng dạng bột và dạng cục thu giữ khi bắt quả tang của Mua Mí H là 0,75g (không phẩy bảy mươi lăm gam) gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 215/KL-KTHS, ngày 21/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận về đối tượng giám định:

“Các mẫu vật gửi giám định ký hiệu A1, A2, A3 đều là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là 0,75g (*không phẩy bảy mươi lăm gam*).

Heroine nằm trong danh mục I, mục IA, STT 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/05/2018 của Chính phủ”.

Ngày 04/7/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y trưng cầu giám định đối với số tiền tạm giữ khi bắt quả tang của Mua Mí H là tiền thật hay tiền giả.

Tại Kết luận giám định số: 244/KL-KTHS, ngày 08/7/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Hà Giang kết luận về đối tượng giám định: “19 (*mười chín*) tờ tiền Việt Nam gửi giám định đều là tiền thật”.

Ngày 08/8/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã tiến hành cho Mua Mí H, Giàng Mí P, Sính Sính P và Giàng Mí Tr thực nghiệm điều tra. Kết quả phù hợp với lời khai của họ và tài liệu, chứng cứ thu thập được.

Ngày 10/8/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y tiến hành kiểm tra dữ liệu (*lịch sử cuộc gọi, tin nhắn, danh bạ*) lưu trữ trong điện thoại tạm giữ của Mua Mí H, Sính Sính P và Giàng Mí P. Kết quả không phát hiện thông tin lưu trữ liên quan đến hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của H, P1 và P.

Vật chứng là: 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, loại xe VIVA, biển kiểm soát 23M1-083.61; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, màn hình cảm ứng màu đen tạm giữ của Giàng Mí P. 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE 110, biển kiểm soát 23M1-012.33; 01 điện thoại di động, loại bàn phím, nhãn hiệu NOKIA tạm giữ của Sính Sính P. 01 bao dứa màu đỏ, có in hoa văn nhiều màu sắc, bên trong có 01 hộp bằng gỗ màu nâu, dạng hình hồ lô, kích thước dài 40cm, bản rộng nhất 14cm, dày 03cm, bên trong có 01 cân dạng cân tiểu ly tự chế tạm giữ của Mua Mí H. Quá trình điều tra xác định những tài sản trên không liên quan đến vụ án nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số: 03/QĐ-CSHS-KTMT ngày 16/8/2022, trả lại những tài sản trên cho chủ sở hữu hợp pháp.

Vật chứng của vụ án hiện đang tạm giữ gồm: Tổng số tiền 6.660.000 đồng (sáu triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng); 01 phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước ghi “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2, A3*”; 01 phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “*Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ*”; 01 ví dạng da nam, màu đen đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy bạc có vết ám khói màu đen, gắn 01 thanh kim loại màu nâu đen một đầu được gấp lại, kích thước dài 10,5cm; 01 bao thuốc lá, nhãn hiệu “*Thăng long*” màu vàng đang sử dụng dở; 01 bật lửa gas vỏ nhựa màu xanh; 01 bật lửa gas vỏ

nhựa màu đỏ; 01 điện thoại di động, loại bàn phím, nhãn hiệu NOKIA màu sơn đen; 01 điện thoại di động, dạng màn hình cảm ứng, nhãn hiệu SAMSUNG; màu xanh, đen; 01 xilanh nhựa, có cả kim tiêm và nắp đậy kim tiêm, đã qua sử dụng; 02 mảnh giấy bạc có vết ám khói màu đen.

Bản cáo trạng số: 14/CT-VKSYM ngày 29/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang đã truy tố bị cáo Mua Mí H về các tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã nêu, truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đối với bị cáo về các tội danh trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không oan. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về các tội danh, điều luật như nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích toàn diện, đầy đủ tính chất vụ án, hành vi phạm các tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mua Mí H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Mua Mí H từ 24 đến 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 08 đến 09 năm về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt cho hai tội từ 10 đến 11 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo vắng mặt có lý do và gửi luận cứ bào chữa cho Tòa án: Cơ bản đồng ý với quan điểm của bản cáo trạng do Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Mua Mí H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 12 đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 07 đến 08 năm về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là phù hợp đủ thời gian để bị cáo có cơ hội cải tạo và sửa chữa tội lỗi của mình đã gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ý kiến đối đáp của Kiểm sát viên: Về tội danh, áp dụng điều luật, mức hình phạt và các vấn đề khác đề nghị áp dụng đối với bị cáo, người bào chữa có cùng quan điểm với Viện kiểm sát nên Kiểm sát viên không có ý kiến tranh luận.

Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến đối đáp, tranh luận thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên toà và có đơn xin xét xử vắng mặt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại tài sản đã đề nghị trong quá trình điều tra vụ án và không có ý kiến đề nghị gì bổ sung thêm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có đơn xin xét xử vắng mặt, vắng mặt những người làm chứng; xét thấy sự vắng mặt của người bào chữa được bị cáo đồng ý; sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết xét xử của Tòa án do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 291; khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Mua Mí H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định số: 215/KL-KTHS, ngày 21/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, biên bản khám xét, khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh khám xét, khám nghiệm hiện trường cùng với toàn bộ chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

[4] Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Vào đầu tháng 6 năm 2022, Mua Mí H được anh họ là Mua Mí Th (tên gọi khác là Mua Mí Th), trú tại thôn Làng P, xã Sùng C, huyện Y, tỉnh Hà Giang cho một ít ma túy gói bằng nilon màu xanh, H thường xuyên cất giấu trên quần áo mặc trên người, thỉnh thoảng trích một phần nhỏ ra để sử dụng bằng hình thức hít qua đường hô hấp; đến 16 giờ 30 phút ngày 15/6/2022 H đã thực hiện hành vi cung cấp ma túy cho Giàng Mí P sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng ngủ của mình và đến 16 giờ 40 phút cùng ngày H tiếp tục cung cấp ma túy cho Sính Sính P và Giàng Mí Tr sử dụng trái phép chất ma túy trong phòng ngủ của H thì bị tổ công tác Công an huyện Y phát

hiện bắt quả tang thu giữ 0,75g (không phải bảy mươi lăm gam) ma túy, loại heroine.

[5] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo về các tội danh, áp dụng điều luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y là có căn cứ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Mua Mí H, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[6] Các hành vi của bị cáo đã gây ra là rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự và ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội; bị cáo là người có đủ năng lực, trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và tác hại của tệ nạn ma túy đối với con người và đời sống xã hội; nhà nước đã nghiêm cấm, xử phạt nghiêm khắc và tuyên truyền về tác hại của ma túy nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để phục vụ bản thân và tổ chức cho những người khác sử dụng trái phép ma túy 2 lần đối với 3 người, các hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, vì vậy cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do các hành vi của mình đã thực hiện, xử phạt bị cáo với mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng tính chất, mức độ do các hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, sống có ích cho xã hội, biết tuân thủ các quy định của Nhà nước và phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là hộ nghèo và là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[9] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân không tốt đã từng bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xử phạt 09 năm tù về tội giết người, đã được xóa án tích.

[10] Về hình phạt bổ sung: Xét, bị cáo là người nghiện ma túy, thuộc hộ nghèo, không có nghề nghiệp, không có thu nhập cố định, không có tài sản riêng nên không thỏa mãn các điều kiện để áp dụng cũng như thi hành hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[11] Về tổng hợp hình phạt: Bị cáo phạm nhiều tội nên quyết định hình phạt đối với từng tội và tổng hợp hình phạt theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

[12] Về tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Xét thấy cần tiếp tục tạm giam để bảo đảm thi hành án nên quyết định tạm giam bị cáo với thời hạn 45 ngày kể

từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[13] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, trong quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bà số tiền đã tạm giữ là phù hợp, đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[14] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý như sau.

[14.1] Tịch thu tiêu huỷ đối với các vật chứng là vật cầm tàng trữ, công cụ, phương tiện phạm tội và không sử dụng được gồm: 01 phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước ghi “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2, A3*”; 01 phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “*Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ*”; 01 ví dạng da nam, màu đen đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy bạc có vết ám khói màu đen, gắn 01 thanh kim loại màu nâu đen một đầu được gấp lại, kích thước dài 10,5cm; 01 bao thuốc lá, nhãn hiệu “*Thăng long*” màu vàng đang sử dụng dở; 01 bật lửa gas vỏ nhựa màu xanh; 01 bật lửa gas vỏ nhựa màu đỏ; 01 xilanh nhựa, có cả kim tiêm và nắp đậy kim tiêm, đã qua sử dụng; 02 mảnh giấy bạc có vết ám khói màu đen.

[14.2] Trả lại cho bị cáo tài sản đã tạm giữ nhưng không phải là vật chứng gồm 01 điện thoại di động, loại bàn phím, nhãn hiệu NOKIA màu sơn đen, cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, dạng màn hình cảm ứng, nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh, đen, cũ đã qua sử dụng.

[14.3] Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Giàng Thị C tài sản đã tạm giữ nhưng không phải là vật chứng số tiền 6.660.000 đồng (sáu triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng).

[14.4] Tình trạng các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/8/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Hà Giang.

[15] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Mua Mí H, Sính Sính P, Giàng Mí Tr và Giàng Mí P, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền mỗi người với mức tiền phạt là 1.500.000^d (*một triệu năm trăm nghìn đồng*) một người là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[16] Đối với Sính Sính P, Giàng Mí Tr và Giàng Mí P là những người sử dụng ma túy cùng với bị cáo và bị bắt quả tang, xác định P1, Tr và P sử dụng ma túy là do bị cáo H cung cấp đưa cho sử dụng, P1, Tr và P không phải bỏ tiền mua hay cầm cố tài sản gì để được sử dụng ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với P1, Tr và P và không xem xét xử lý hình sự là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[17] Đối với Mua Mí Th (*tên gọi khác là Mua Mí Th*) là người cho bị cáo ma túy. Quá trình điều tra xác minh, xác định ngày 04/6/2022 Mua Mí Th đã chết tại nhà riêng thuộc thôn Làng P, xã Sủng C, huyện Y, tỉnh Hà Giang nên

không có căn cứ để điều tra, xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[18] Về án phí: Bị cáo Mua Mí H thuộc hộ nghèo, là người thuộc đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo có đơn xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử chấp nhận, miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[19] Đối với đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa: Căn cứ nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ và hậu quả do các hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện và đề nghị tại phiên tòa là đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên các đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 55; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136; khoản 1, khoản 3 Điều 329; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Mua Mí H, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Mua Mí H 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 09 (chín) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt cho hai tội là 11 (mười một) năm tù, tHị hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 15/6/2022.

3. Biện pháp tư pháp: Quyết định tạm giam bị cáo Mua Mí H với thời hạn là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

4. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước ghi “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2, A3*”; 01 phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “*Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ*”; 01 ví dạng da nam, màu đen đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy bạc có vết ám khói màu đen, gắn 01 thanh kim loại màu nâu đen một đầu được gấp lại, kích thước dài 10,5cm; 01 bao thuốc lá, nhãn hiệu “*Thăng long*” màu vàng đang sử dụng dở; 01 bật lửa gas vỏ nhựa màu xanh; 01 bật lửa gas vỏ nhựa màu đỏ; 01

xilanh nhựa, có cả kim tiêm và nắp đầy kim tiêm, đã qua sử dụng; 02 mảnh giấy bạc có vết ám khói màu đen.

- Trả lại cho bị cáo Mua Mí H 01 điện thoại di động, loại bàn phím, nhãn hiệu NOKIA, cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy, màu sơn đen; 01 điện thoại di động, dạng màn hình cảm ứng, nhãn hiệu SAMSUNG; màu xanh, đen, cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy.

- Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Giàng Thị C số tiền 6.660.000 đồng (sáu triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng).

(Tình trạng các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/8/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Hà Giang).

5. Án phí hình sự: Miễn nộp 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Mua Mí H.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Phòng PC 10, PC 11, PV 06 CA tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Y;
- Cơ quanĐT CAH Y;
- Cơ quan THAHS CAH Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo; Người bào chữa cho BC;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu hsva, hstha, vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Đoàn Ngọc Vĩnh